

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HOÁ  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 9 - 2021

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Thành và bà Bùi Thị Kim Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quang Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình

*2. Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Minh G, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 10/6/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc L trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Minh G tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 27/10/2006 đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, do không cùng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc cho nhau. Hiện nay anh thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Minh G.

Quá trình chung sống, vợ chồng có 05 người con chung gồm: Nguyễn Ngọc Thủy T, sinh ngày 19/02/2007; Nguyễn Ngọc Thủy Q, sinh ngày 28/02/2009; Nguyễn Ngọc Như N, sinh ngày 01/5/2013; Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2015 và Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 27/3/2018. Tại phiên tòa, anh L đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, trên cơ sở căn cứ vào nguyện vọng của các con.

Về tài sản và nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Minh G trình bày: Chị hoàn toàn thống nhất với ý kiến của anh L về các mối quan hệ như anh L đã trình bày. Chị đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình chung sống vợ chồng có một số tài sản và nợ chung, tuy nhiên vợ chồng tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng về quyền nuôi con chị G có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 05 người con và yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi các con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 14/7/2021 cháu Nguyễn Ngọc Thủy T; cháu Nguyễn Ngọc Thủy Q và cháu Nguyễn Ngọc Như N (là con của anh L và chị G) đã trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Hai cháu T và Q có nguyện vọng được ở với bố. Đối với cháu N có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu về việc tuân theo pháp luật đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị Minh G. Về nuôi con chung của vợ chồng, đề nghị áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình giao 02 con Nguyễn Ngọc Thủy T, sinh ngày 19/02/2007 và Nguyễn Ngọc Thủy Q, sinh ngày 28/02/2009 cho anh Nguyễn Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao 03 con Nguyễn Ngọc Như N, sinh ngày 01/5/2013; Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2015 và Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 27/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Minh G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Ngọc L phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con Nguyễn Ngọc T hàng tháng theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự sơ thẩm áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc anh Nguyễn Ngọc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Ngọc L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với chị Nguyễn Thị Minh G, đây là tranh chấp về ly hôn. Chị Nguyễn Thị Minh G có hộ khẩu thường trú tại xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nên Tòa

án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử thấy:

Về quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị Minh G là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh L xin ly hôn với chị G vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình cảm không còn, vợ chồng đã có thời gian sống ly thân, không quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh L và chị G cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa anh L và chị G đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị Minh G.

Về nuôi con chung của vợ chồng: Xét nguyện vọng của anh L và chị G đều có nguyện vọng được nuôi con là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên nguyện vọng của cháu Nguyễn Ngọc Thủy T và cháu Nguyễn Ngọc Thủy Q là được ở với bố. Cháu Nguyễn Ngọc Như N có nguyện vọng được ở với mẹ, đối với cháu Nguyễn Ngọc T và cháu Nguyễn Ngọc T đang còn nhỏ. Mặt khác xét hoàn cảnh gia đình của anh L và chị G đang còn nhiều khó khăn, anh L hoặc chị G nếu một mình nuôi cả 05 người con, sẽ không đảm bảo điều kiện cho các cháu ăn học đầy đủ. Trên cơ sở xem xét tình hình thực tế và nguyện vọng của các con, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào Điều 58, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 Luật hôn nhân và gia đình giao 02 con Nguyễn Ngọc Thủy T và Nguyễn Ngọc Thủy Q cho anh Nguyễn Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao 03 con Nguyễn Ngọc Như N; Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc T cho chị Nguyễn Thị Minh G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Ngọc L có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc T mỗi tháng 1.500.000đ đến 2.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị Minh G không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc anh Nguyễn Ngọc L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để nộp vào công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị Minh G.

2. Về nuôi con chung của vợ chồng: Giao con Nguyễn Ngọc Thủy T, sinh ngày 19/02/2007 và Nguyễn Ngọc Thủy Q, sinh ngày 28/02/2009 cho anh Nguyễn Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con Nguyễn Ngọc Như N, sinh ngày 01/5/2013; Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2015 và Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 27/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Minh G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Buộc anh Nguyễn Ngọc L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc T mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 9 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản và nợ chung: Không xem xét

4. Về án phí:

- Án phí ly hôn: Buộc Anh Nguyễn Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000060 ngày 16/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, anh L đã nộp đủ án phí ly hôn.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc Anh Nguyễn Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Án xử sơ thẩm báo cho nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2021)/.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**